

## KẾ HOẠCH

### **Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước tại trường đại học luật TP.HCM năm 2024**

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 03/11/2020 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành danh mục bí mật nhà nước của Đảng;

Căn cứ Quyết định số 531/QĐ-TTg ngày 19/5/2023 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực GD&ĐT

Căn cứ Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước;

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 21/02/2012 và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong tình hình hiện nay;

Thực hiện Kế hoạch thực hiện quy định bảo vệ bí mật nhà nước và bảo vệ bí mật công tác nội bộ của Trường Đại học Luật TP.HCM; thực hiện chỉ đạo của Hiệu trưởng, phòng Thanh tra xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước năm 2024, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá đúng thực trạng công tác bảo vệ bí mật nhà nước và việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước tại các đơn vị thuộc trường. Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của viên chức, người lao động và người đứng đầu các Khoa, Phòng, Trung tâm về nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước trong tình hình hiện nay; phòng chống âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch và đối tượng xấu lợi dụng thu thập bí mật nhà nước nhằm chống phá Việt Nam.

2. Kiểm tra, đánh giá trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước để khắc phục những tồn tại, hạn chế.

3. Đề xuất, kiến nghị các biện pháp khắc phục và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật (nếu có). Phát hiện những khó khăn, vướng mắc, những tồn tại, hạn chế trong việc áp dụng các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước; kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện pháp luật nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản lý về bảo vệ bí mật nhà nước.

4. Công tác kiểm tra phải bảo đảm khách quan, đánh giá đúng thực trạng công tác bảo vệ bí mật nhà nước; quá trình kiểm tra phải bảo đảm các yêu cầu về phòng, chống dịch bệnh và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các đơn vị được kiểm tra.

## II. NỘI DUNG KIỂM TRA

### **1. Việc quán triệt, triển khai thực hiện quy định về bảo vệ bí mật nhà nước**

- Công tác triển khai Luật bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Việc ban hành các văn bản, triển khai công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại đơn vị.

## **2. Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước**

- Việc xác định độ mật; thực hiện các quy định bảo mật trong soạn thảo, phát hành và quản lý bí mật nhà nước: (1) Việc xác định độ mật; (2) Việc thống kê số lượng tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước được các đơn vị phát hành theo từng năm (*số liệu theo phân loại độ mật: Tuyệt mật, Tối mật, Mật*); (3) Việc đảm bảo an toàn trong soạn thảo văn bản mật; (4) Việc cấp số, vào sổ đăng ký bí mật nhà nước đi, phát hành, ký nhận khi chuyển giao, chế độ lưu giữ tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước tại đơn vị và việc bảo quản tin, tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước tại nơi làm việc.

- Thực hiện quy định trong việc giao nhận, sao, chụp, quản lý hồ sơ, tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước đến: (1) Công tác thống kê hàng năm về tổng số văn bản, tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước tiếp nhận; (2) Việc vào sổ đăng ký bí mật nhà nước đến, ký nhận khi chuyển giao và thực hiện quy trình xử lý, quản lý văn bản mật đến (*việc lưu giữ tài liệu bí mật nhà nước, phân loại theo từng độ mật; việc thất lạc, mất bí mật nhà nước*); (3) Việc thực hiện thủ tục, thẩm quyền sao, chụp tài liệu mật và lập sổ quản lý sao, chụp bí mật nhà nước (*số liệu theo phân loại độ mật*).

- Thực hiện điều chỉnh độ mật; giải mật của tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước do các cơ quan, đơn vị, địa phương soạn thảo, phát hành và tiếp nhận; gia hạn thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước. Việc thực hiện điều khoản chuyền tiếp của Luật.

- Bảo vệ bí mật nhà nước trong thông tin, liên lạc: Việc truyền, nhận thông tin, tài liệu bí mật nhà nước qua dịch vụ viễn thông, Internet, mạng nội bộ, công thông tin điện tử, truyền hình trực tuyến và các thiết bị điện tử khác.

- Thực hiện quy định về cung cấp, tiêu hủy tin, tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước; mang tài liệu, tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước.

- Công tác kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật và quy chế, nội quy về bảo vệ bí mật nhà nước trong đơn vị trong phạm vi quản lý.

- Thực hiện chế độ báo cáo về công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong phạm vi quản lý (*số lượt/số đơn vị; cung cấp các văn bản liên quan*).

- Bố trí cán bộ, đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước: (1) Việc phân công, bố trí đơn vị chủ trì, cán bộ kiêm nhiệm công tác bảo vệ bí mật nhà nước; (2) Bố trí nơi lưu giữ tài liệu mật; số lượng trang thiết bị: Máy tính độc lập để soạn thảo văn bản mật; máy tính nối mạng Internet, máy photocopy, máy fax, máy scan, thiết bị điện tử lưu giữ tài liệu bí mật nhà nước; các loại biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

- Công tác xử lý các vụ việc lộ, mất bí mật nhà nước và vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước: Tổng số vụ, việc; diễn biến; độ mật của tài liệu lộ, mất; tổ chức, cá nhân liên quan; kết quả xử lý, khắc phục hậu quả.

## **III. ĐỐI TƯỢNG, CÁCH THỨC, THỜI GIAN KIỂM TRA**

### **1. Đối tượng kiểm tra**

- Phòng Đào tạo;
- Phòng Quản lý hệ VLVH;
- Phòng Đào tạo Sau đại học;
- Trung tâm Khảo thí;
- Văn phòng Đảng ủy- Công đoàn;
- Phòng Tổ chức – Hành chính.

## 2. Thời gian kiểm tra

- Thời điểm và phạm vi kiểm tra: Từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm kiểm tra; đồng thời không giới hạn phạm vi thời gian kiểm tra đối với các vấn đề phức tạp phát sinh.
- Thời hạn kiểm tra: 22/3/2024-26/3/2024.

## 3. Cách thức kiểm tra:

- Nhà trường lập Đoàn kiểm tra công tác bảo vệ bí mật nhà nước; trên cơ sở Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, Đoàn kiểm tra gửi đề cương đề nghị các đơn vị báo cáo về tình hình thực hiện bảo vệ bí mật nhà nước tại các đơn vị nêu trên.
- Tại mỗi đơn vị được kiểm tra, Đoàn kiểm tra làm việc với lãnh đạo, viên chức, người lao động.
- Người được giao nhiệm vụ liên quan đến bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực đơn vị quản lý báo cáo kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước tại đơn vị mình.
- Đoàn kiểm tra trực tiếp kiểm tra hồ sơ, sổ sách, tài liệu, máy tính, các thiết bị khác có liên quan đến công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại các đơn vị được kiểm tra.
- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, giải trình của các đơn vị, Đoàn kiểm tra sẽ tổng hợp báo cáo Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phòng Thanh tra

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Hiệu trưởng thành lập Đoàn kiểm tra và thực hiện theo nội dung kiểm tra Kế hoạch này.
- Trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện của các đơn vị, Đoàn kiểm tra trực tiếp kiểm tra, tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo Hiệu trưởng theo quy định.

**2. Các đơn vị thuộc trường có liên quan:** Căn cứ nội dung Kế hoạch này, tiến hành tự kiểm tra tại đơn vị mình; báo cáo theo Đề cương Đoàn kiểm tra cung cấp và gửi về Đoàn Kiểm tra trước 10h00 ngày 25/3/2024 thông qua ông Kiều Anh Khoa (email: [kakhoa@hcmulaw.edu.vn](mailto:kakhoa@hcmulaw.edu.vn))

**3. Kinh phí bồi đắp:** Từ nguồn kinh phí phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2024 được thực hiện theo quy chế thu chi nội bộ hoặc theo Quyết định của Hiệu trưởng.

*Ghi chú: Mọi thắc mắc và nhu cầu cung cấp thêm thông tin, đề nghị Quý đơn vị liên hệ bà Nguyễn Tú Anh – Phó trưởng phòng Phụ trách phòng Thanh tra; SĐT: 09222 86966; email: ntanh@hcmulaw.edu.vn*

#### Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Đảng ủy, Hội đồng Trường (để báo cáo);
- Ban giám hiệu (để biết);
- Trưởng phòng Thanh tra, Các Khoa, Phòng, Trung tâm (để thực hiện).
- Lưu P.T.Trà.



Lê Trường Sơn

KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Tú Anh